TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN IA GRAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2018/QĐST-HNGĐ	*Ia Grai, ngày 11 tháng 10 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 111/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Thái Bình M, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn Hợp T, xã C, huyện K, Đắk Lắk.

- Bị đơn: Bà Cao Thị H, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Thái Bình M và bà Cao Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Thái Bình M và bà Cao Thị H đều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài; họ không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc nhau trong một khoảng thời gian dài. Vì những nguyên nhân đó ông Thái Bình M và bà Cao Thị H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Thái Bình M và bà Cao Thị H có 05 người con chung gồm: Thái Quý L, sinh năm 1983; Thái Quý L, sinh năm 1985; Thái Thị Mỹ Ng, sinh năm 1991; Thái Quý H, sinh năm 1994; Thái Thị Mỹ Ng, sinh năm 1996. Các con của ông Minh, bà Hiền đã trên 18 tuổi nên họ không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Ông Thái Bình M và bà Cao Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Thái Bình M tự nguyện chịu 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ trong số tiền 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0004818 ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện I, tỉnh Gia Lai. Ông Thái Bình M được nhận lại 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện I;
- UBND xã H, huyện H, Quảng Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Anh Tuấn